TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ LỘC** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2018/HS-ST
Ngày 16 - 3 - 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ LỘC, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Thành Công.

Các Hội thẩm nhân dân :

Ông Bùi Xuân Lâm

Ông Trần Văn Ngọc

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Trần Quang Huy là Thư ký của Toà án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Bà Thiều Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở, Toà án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2018/HS-ST ngày 12 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Mạnh T **(** tên gọi khác không**)**, sinh ngày 27/01/1979 tại huyện M, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: xóm K, xã T, huyện M, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam con ông Trần Huy D (đã chết) và bà Hoàng Thị H; có vợ là Nguyễn Thị N sinh năm 1984 và có 03 con; tiền sự: Không; tiền án: Không. Bị bắt, tạm giam ngày 13/12/2017. Có mặt.

Bị hại:

1. Anh Trần Văn L sinh năm 1985. Vắng mặt.
   Địa chỉ: Thôn L, xã P, huyện M, tỉnh Nam Định.
2. Anh Nguyễn Văn T sinh năm 1968. Vắng mặt.
   Địa chỉ: Xóm 8, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 7/2017, biết tại chùa Kim, xã Mỹ Thắng, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định đang có nhiều thợ từ nơi khác đến xây dựng chùa nên Trần Mạnh T nảy sinh ý định đòi tiền bảo kê. Vào một buổi tối tháng 7/2017, Tlẻn vào lán gỗ của thợ làm tại chùa lấy một máy mài gỗ cùng một bộ đục gỗ gồm 15 cái mang về nhà cất. Đến khoảng 14h vào một ngày tháng 8/2017, Tđi đến gặp anh Trần Văn Lự là chủ của nhóm thợ mộc làm tại chùa và hỏi anh L có phải mới bị mất máy mài và mấy cái đục không, T tự xưng là do đàn em của mình lấy. Đồng thời T cũng đe là nếu muốn làm ăn yên ổn thì đưa cho T một triệu đồng, T bảo kê cho không sợ bị mất đồ. Thấy vậy, anh L đưa cho T 100.000 đồng. T nhận tiền và hẹn mấy hôm nữa sẽ mang máy mài gỗ đến cho. Vào khoảng 16h một ngày cách một tuần sau đó, tại khu xưởng mộc ở chùa Kim, T mang máy mài gỗ đưa cho anh L. Anh Lđưa cho Tuân 300.000 đồng và nói "Bọn em làm ở đây có gì anh giúp em, em đưa tạm anh ba trăm còn lại cho em xin". T cầm tiền rồi đi về.

Khoảng 13h ngày 12/11/2017 T lại đi một mình đến xưởng gỗ nhằm mục đích đòi tiền bảo kê. Tại đây, T lấy một gậy gỗ dài khoảng 1 mét, đường kính khoảng 2cm tại công trường vụt một cái vào vai anh Trần Văn H là thợ làm ở xưởng. Thấy vậy, anh Trần Văn T ra can ngăn. T rủ anh H, anh Trần Văn T ra quán nước nhà ông D ở xóm Kim, xã Mỹ Thắng, huyện Mỹ Lộc ngồi nói chuyện. Anh H có gọi thêm anh Trần Gia P ra cùng. Còn T có gọi điện cho anh L đe dọa và bảo anh L ra quán nước nhà ông D ngồi nói chuyện. Sau khi ngồi nói chuyện xong, còn anh L và T ngồi tại quán, T nói anh L đưa cho Tuân 500.000đồng để mua rượu. Anh L bảo với T lần trước đã đưa 400.000đồng rồi nhưng T không đồng ý và bảo lần này khác. Anh Lực lấy 200.000đồng đưa cho T. T cầm tiền rồi đi về.

Khoảng 03h sáng ngày 26/9/2017, T điều khiển xe máy Wave BKS 18B1-70844 (là xe của chị Trần Thị Bích P, em gái T) đến nơi ở của nhóm thợ xây dựng chùa Kim ở xóm Kim, xã Mỹ Thắng, huyện Mỹ Lộc. Khi mọi người đang ngủ, T chửi bới và yêu cầu gặp chủ nhóm thợ. Thấy vậy, anh Nguyễn Văn T cùng một số thợ trả lời không có chủ ở đây. T liền bỏ đi. Đến khoảng 06h sáng cùng ngày, T đi xe máy của chị P, trên xe có dắt một con dao phay đến lán thợ xây tiếp tục chửi bới. Anh Hà Văn T có bảo "Chú cần gì chú cứ nói để anh em tôi biết chứ cứ như vậy chúng tôi biết chú cần gì". T bảo "A, thằng này mày tinh tướng à" rồi cầm lấy cái búa cũ ở hiên nhà gần đó, có cán gỗ dài khoảng 35cm đầu bằng kim loại kích thước 3x3,3x12cm dơ lên dọa anh Hà Văn T thì anh Hà Văn T đứng dậy, T liền bỏ búa xuống. Anh Phạm Văn L ở gần đó liền giật búa từ tay T. Giữa T và anh Hà Văn T có ngồi nói chuyện với nhau, T đòi tiền thuốc, nước (tức tiền bảo kê). Do lo sợ, anh Nguyễn Văn T và anh Hà Văn T bàn nhau đưa cho T 200.000đồng từ quỹ chung của nhóm thợ. T cầm tiền và bỏ đi.

Chiều ngày 14/11/2017, anh Trần Văn S trú tại xóm Kim, xã Mỹ Thắng, huyện Mỹ Lộc, cầm một ống kim loại sang công trường đang xây dựng chùa Kim, nhờ cắt giúp thanh kim loại nhưng không được giúp nên S tức giận bỏ về. Đến khoảng 19h 30 phút cùng ngày, S rủ theo T đến nhà trọ của nhóm thợ xây để nói chuyện. S mang theo một con dao bằng kim loại màu trắng dài khoảng 30cm cuốn vào một cái áo rồi cầm ở tay. T yêu cầu gặp người đã không cắt thanh kim loại cho S ra. Anh X ra gặp, giữa anh X và S có nói chuyện với nhau, anh Nguyễn Văn T và anh X có giải thích lý do không cắt cho S. S nghe mọi người giải thích thì không tức giận nữa rồi rủ T đi về nhưng T không về. T yêu cầu anh X phải nộp phạt 500.000đồng nhưng S không đồng ý, sau đó S bỏ về trước. T đứng ở đó chửi bới một lúc rồi bỏ về.

Ngày 16/11/2017 anh Nguyễn Văn T và Trần Văn L có đơn trình báo Công an huyện Mỹ Lộc đề nghị xử lý Trần Mạnh T theo quy định pháp luật.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 máy mài đục đã qua sử dụng; 01 thanh gỗ hình vuông dài 1,1m kích thước 3x3cm; 01 chiếc búa dài 35,5cm đầu búa bằng kim loại kích thước 3x3,5x12cm, cán búa bằng gỗ; 01 xe máy Wave màu đỏ BKS 18B1 – 70844. Đối với 01 chiếc máy mài gỗ, 01 thanh gỗ và 01 búa kim loại thu giữ, đây là tài sản hợp pháp của anh L và anh Nguyễn Văn T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc đã trả lại cho anh Lực và anh Nguyễn Văn T. Về chiếc xe máy Wave màu đỏ BKS 18B1-70844 T đã sử dụng ngày 26/9/2017 là xe hợp pháp của chị Trần Bích P. Chị P không biết việc T sử dụng xe để đi phạm tội, do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc đã trả lại cho chị P. Trần Mạnh T đã tự nguyện giao nộp số tiền 800.000đồng đã lấy của anh L và anh Nguyễn Văn T. Anh Lực và anh Nguyễn Văn T đã nhận số tiền trên và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Cáo trạng số: 09/CTr-KSĐT ngày 10/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc đã truy tố Trần Mạnh T về tội: "Cưỡng đoạt tài sản" theo khoản 1 điều 135 Bộ luật hình sự 1999.

Kiểm sát viên đề nghị:

1. Tuyên bố Trần Mạnh T phạm tội "Cưỡng đoạt tài sản".

2. Áp dụng khoản 1 Điều 135; điểm b, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự 1999: Xử phạt Trần Mạnh T từ 18 tháng đến 21 tháng tù.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội cải tạo thành công dân có ích cho xã hội .

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ như: Biên bản ghi lời khai của người làm chứng, lời khai của bị hại, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu...Từ những chứng cứ trên, Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ cơ sở để kết luận Trần Mạnh T đã có hành vi đe doạ sẽ dùng vũ lực hoặc có thủ đoạn khác uy hiếp tinh thần của anh Trần Văn L và anh Nguyễn Văn T để chiếm đoạt tài sản.. Khoản 1 Điều 135 Bộ luật hình sự 1999 quy định: "Người nào đe doạ sẽ dùng vũ lực hoặc có thủ đoạn khác uy hiếp tinh thần người khác nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ một năm đến năm năm". .Hành vi của Trần Mạnh T đã có đủ yếu tố cấu thành tội: "Cưỡng đoạt tài sản" được quy định tại khoản 1 điều 135 Bộ luật hình sự 1999.

[3] Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại tới chế độ bất khả xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản cũng như quyền bất khả xâm phạm về nhân thân của công dân được pháp luật hình sự ghi nhận và bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức được việc cưỡng đoạt tài sản của người khác là hành vi phạm pháp luật, nhưng do thích có tiền tiêu sài lại không chịu lao động nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy để có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo cũng như giáo dục phòng ngừa chung, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện giao nộp số tiền đã chiếm đoạt để trả lại cho bị hại. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết "thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" và "người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại" quy định tại điểm p, b khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự 1999. Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng "phạm tội nhiều lần" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự 1999.

[5] Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt không có tiền án tiền sự, số tiền mà bị cáo chiếm đoạt không nhiều, bị cáo thực sự ăn năn, hối cải cũng như căn cứ tính

chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện, Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp hơn đề nghị của Kiểm sát viên.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Trần Văn L và anh Nguyễn Văn T không có yêu cầu gì nên không xem xét.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 135; điểm b, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự 1999; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Mạnh T phạm tội "Cưỡng đoạt tài sản".

2. Xử phạt Trần Mạnh T 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/12/2017.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Mạnh T phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Trong hạn 15 ngày: Bị cáo Trần Mạnh T có quyền kháng cáo kể từ ngày tuyên án; bị hại là anh Trần Văn L và anh Nguyễn Văn T có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án, thời hiệu thi hành án thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Mỹ Lộc;
- CA huyện Mỹ Lộc;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Lộc;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nam Định
- UBND xã T;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Thành Công